

Số: /KH-UBND

Mường Ảng, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên địa bàn huyện Mường Ảng

Thực hiện Kế hoạch số 1462/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Điện Biên năm 2024. UBND huyện Mường Ảng xây dựng kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên địa bàn huyện Mường Ảng cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan AIDS, chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thông tin giáo dục truyền thông thay đổi hành vi

- 88,9% người nhiễm HIV (quản lý được) tham gia sinh hoạt trong các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng và các loại hình hoạt động phòng, chống HIV/AIDS khác.
- 100% xã, thị trấn tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

2.2. Giám sát dịch HIV, can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV

- Tỷ lệ mắc HIV/AIDS còn sống/dân số là 0,94%.
- Tỷ lệ chết do AIDS/tổng số mắc là 45,7%.
- Tỷ lệ nhiễm HIV ở nhóm DTTS 15-24 tuổi là 0,157%.
- Tỷ lệ phụ nữ có thai (PNCT) được tư vấn và kiểm tra HIV là 95%.
- 100% các xã, thị trấn có người nhiễm HIV, thực hiện quản lý được người nhiễm HIV trên địa bàn.
- 95% người nhiễm HIV trong cộng đồng được phát hiện và báo cáo.
- 94,8% đối tượng có hành vi nguy cơ cao được tư vấn xét nghiệm HIV.
- 93,2% người nghiện chích ma túy sử dụng bơm kim tiêm sạch.
- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV phát hiện mới trong nhóm nghiện chích ma túy xuống <30%.

- 100% xã, thị trấn triển khai chương trình phòng, chống HIV/AIDS.
- Thực hiện 1.500 mẫu giám sát phát hiện.
- Điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế bằng Methadone cho 472 người.

2.3. Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

2.3.1 Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS

- 92% người lớn nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn điều trị bằng thuốc ARV được tiếp cận với dịch vụ điều trị bằng ARV.
- 93,3% trẻ em nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn điều trị bằng thuốc ARV được tiếp cận với dịch vụ điều trị bằng ARV.
- Số người được điều trị ARV là 422 người, trong đó: 411 người lớn, 11 trẻ em.
- 100% cán bộ phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được tiếp cận điều trị dự phòng bằng thuốc ARV.

2.3.2 Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- 95% phụ nữ mang thai được tư vấn, xét nghiệm HIV.
- 100% phụ nữ có thai nhiễm HIV nhận được thuốc ARV/số PNCT nhiễm HIV toàn huyện.
- Thực hiện 727 mẫu giám sát phát hiện cho phụ nữ mang thai.
- Thực hiện 400 mẫu xét nghiệm tải lượng virus HIV.
- 100% phụ nữ mang thai nhiễm HIV và con của họ được điều trị dự phòng bằng thuốc ARV.
- 100% mẹ nhiễm HIV và con của họ được tiếp tục chăm sóc và nhận các can thiệp phù hợp sau sinh.
- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV của trẻ em sinh ra từ mẹ nhiễm HIV <2%.
- 100% người nhiễm HIV/AIDS đang điều trị ARV có thẻ bảo hiểm y tế.

2.4. Công tác giám sát dịch, giám sát hỗ trợ kỹ thuật

- Giám sát hỗ trợ kỹ thuật, điều tra dịch tễ học 4 đợt.
- Thực hiện hỗ trợ tuyến xã báo cáo theo quy định, duy trì công tác báo cáo một đầu mối với chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại tuyến xã.

2.5. Phối hợp chương trình phòng chống Lao/HIV

- 95% bệnh nhân nhiễm HIV được xét nghiệm sàng lọc Lao.
- 100% người nhiễm HIV mới phát hiện (quản lý tại các phòng khám điều trị ngoại trú) được điều trị dự phòng bằng INH 20 người.

2.6. Điều trị viêm gan vi rút C

Thực hiện điều trị viêm gan C cho 30 bệnh nhân (đối tượng là bệnh nhân đồng nhiễm Viêm gan C/HIV hoặc bệnh nhân đang điều trị Methadone bị nhiễm viêm gan C).

2.7. Hoạt động tăng cường năng lực hệ thống đảm bảo tính bền vững của chương trình phòng, chống HIV/AIDS

- Tham gia đầy đủ các khóa đào tạo ngắn hạn do các cấp tổ chức.
- Thực tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác phòng chống HIV/AIDS các tuyến gồm các nội dung: Tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV, đảm bảo chất lượng xét nghiệm, hướng dẫn quy trình lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu; can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS; dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; xây dựng kế hoạch, làm báo cáo và kỹ năng giám sát chương trình phòng, chống HIV/AIDS; chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức chỉ đạo triển khai

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống HIV/AIDS; chỉ đạo triển khai lồng ghép hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình y tế khác.
- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể huyện theo lĩnh vực phụ trách chủ động phối hợp với Trung tâm Y tế xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch Phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên địa bàn.
- Cập nhật nội dung mới của Bộ Y tế, sở y tế về công tác phòng chống HIV. Chỉ đạo hướng dẫn triển khai, tăng cường công tác giám sát hoạt động chương trình phòng chống HIV/AIDS.
- Tổng hợp báo cáo kết quả phòng chống HIV/AIDS theo quy định.

2. Thông tin truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS

2.1. Hoạt động truyền thông trực tiếp

- Tổ chức giáo dục truyền thông tại cộng đồng, ưu tiên các đối tượng có hành vi nguy cơ cao. Truyền thông trực tiếp bằng nhiều hình thức và nội dung phù hợp tới từng nhóm đối tượng.
- Tăng cường truyền thông phòng, chống HIV/AIDS nhân sự kiện, đặc biệt là Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và Tháng hành động Quốc gia và Ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS.
- Triển khai các chiến dịch truyền thông lồng ghép kết hợp với cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chăm sóc và điều trị cho vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Lồng ghép truyền thông và cập nhật thông tin về HIV/AIDS trong, các hội nghị, hội thảo, tập huấn của đơn vị, địa phương. Tăng cường các hoạt động

giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV trong cơ sở y tế.

- Tổ chức các hoạt động phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS, phù hợp với đối tượng và điều kiện cụ thể của từng các phòng ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ, các nhóm tự lực hiện có, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các câu lạc bộ theo hướng đa dạng hoá nội dung và hoạt động. Khuyến khích thành viên các câu lạc bộ phát huy vai trò tự lực, chủ động giúp đỡ nhau trong việc chăm sóc sức khoẻ, phát triển kinh tế hộ gia đình.

2.2. Hoạt động truyền thông gián tiếp

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông trong Tháng Hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2024; truyền thông trực tiếp tại thôn bản có điểm nóng về ma túy trên địa bàn huyện và các trường học.

- Truyền thông về lợi ích của việc tiếp cận sớm các dịch vụ dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV, lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế; quảng bá các dịch vụ HIV bao gồm cả dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xây dựng, cập nhật nội dung thông tin nguồn để cung cấp cho hệ thống thông tin nguồn cấp huyện phục vụ công tác tuyên truyền ở cơ sở.

3. Công tác giám sát, can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV

3.1. Giám sát bệnh HIV

- Triển khai thực hiện giám sát phát hiện; ưu tiên giám sát dịch tễ học cho các nhóm đối tượng nguy cơ cao.

- Triển khai thường xuyên, đúng quy định báo cáo thông qua hệ thống phần mềm trực tuyến từ tuyến Trung ương đến tuyến huyện. Tăng cường công tác rà soát số liệu, sử dụng phần mềm quản lý HIV.

- Tiếp tục thực hiện ước tính dự báo kích thước quần thể nguy cơ cao để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch và triển khai các dịch vụ can thiệp trong những năm tiếp theo.

- Thực hiện quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 07/2023/TT-BYT ngày 04/4/2023 của Bộ Y tế.

3.2. Công tác tư vấn xét nghiệm tự nguyện

- Duy trì và nâng cao chất lượng 01 phòng tư vấn xét nghiệm tự nguyện và 01 phòng xét nghiệm khẳng định.

- Đảm bảo vật tư phục vụ cho công tác xét nghiệm sàng lọc và xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV, đảm bảo chất lượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả tư vấn xét nghiệm thông qua phối hợp giữa tư vấn xét nghiệm HIV cố định với tư vấn xét nghiệm HIV lưu động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa; duy trì xét nghiệm không chuyên do nhân viên y tế thôn bản thực hiện và mô hình xét nghiệm HIV tự nguyện tại các xã, thị trấn.

- Triển khai giám sát, hỗ trợ kỹ thuật các phòng xét nghiệm khẳng định và các phòng xét nghiệm sàng lọc HIV trên địa bàn huyện.

3.3. Can thiệp giảm tác hại

a) Chương trình tiếp cận cộng đồng

- Cung cấp các thông tin, kiến thức về dự phòng, tránh lây nhiễm HIV cho các đối tượng có nguy cơ cao thông qua tư vấn trực tiếp.

- Tư vấn, giới thiệu, hỗ trợ khách hàng xét nghiệm HIV, điều trị Methadone và các dịch vụ y tế phù hợp; chuyển gửi khách hàng HIV dương tính đến các cơ sở điều trị ARV.

b) Chương trình can thiệp giảm tác hại cho nhóm nghiện chích ma túy và gái bán dâm

- Cung cấp bơm kim tiêm, bao cao su cho nhóm có hành vi nguy cơ cao. Triển khai chương trình trao đổi bơm kim tiêm và khuyến khích sử dụng bao cao su thông qua lực lượng y tế thôn bản, đồng đảng viên, nhân viên tiếp cận cộng đồng, nhóm tự lực trên địa bàn 10/10 xã, phường, thị trấn.

- Duy trì và mở rộng mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng trong nhóm nghiện chích ma túy, nhóm phụ nữ mại dâm và nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới, tổ chức giám sát, hỗ trợ các nhân viên tiếp cận cộng đồng và các nhóm tự lực đang thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ chuyên trách HIV/AIDS, đồng đảng viên, công tác viên, tình nguyện viên tại các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn thông qua tập huấn, đào tạo về các can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV với các thông điệp truyền thông và chiến lược can thiệp mới.

- Truyền thông trực tiếp cho các nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao nhằm tăng cường kiến thức dự phòng lây nhiễm và chương trình can thiệp giảm tác hại, giới thiệu các dịch vụ xét nghiệm HIV, khám và chữa các bệnh lây truyền qua đường tình dục và các dịch vụ có liên quan.

- Lồng ghép nội dung truyền thông phòng chống HIV/AIDS với phòng chống mại dâm, phòng chống ma túy, đặc biệt là vấn đề ma túy tổng hợp.

- Phối hợp hoạt động dự phòng, điều trị HIV/AIDS với các hoạt động hỗ trợ xã hội khác.

c) Thực hiện chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng

thuốc thay thế Methadone

- Điều trị cho 472 người nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

- Thực hiện test Morphine cho 300 lượt bệnh nhân đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (theo quy định của Bộ Y tế).

- Định kỳ kiểm tra, giám sát hỗ trợ hoạt động tại các cơ sở điều trị, cấp phát thuốc, kiểm tra quy trình chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế.

4. Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

4.1. Công tác chăm sóc và điều trị HIV/AIDS

- Cập nhật hướng dẫn mới về điều trị HIV/AIDS theo khuyến cáo WHO, Bộ Y tế và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tiếp tục triển khai mở rộng các hoạt động cung cấp dịch vụ điều trị HIV qua BHYT, tăng cường các biện pháp theo dõi duy trì điều trị ARV.

- Duy trì điều trị dự phòng sau phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS.

- Duy trì và tăng cường thực hiện điều trị ARV sớm và điều trị nhanh cho tất cả các trường hợp nhiễm HIV mới được phát hiện. Phối hợp cung cấp dịch vụ điều trị ARV cho người nhiễm HIV trong trại giam và cơ sở điều trị Methadone.

- Tăng cường các dịch vụ điều trị cho trẻ nhiễm HIV, lồng ghép điều trị và tư vấn tâm lý về HIV/AIDS cho trẻ tuổi vị thành niên.

- Nâng cao chất lượng của các cơ sở điều trị HIV/AIDS đảm bảo cung cấp thuốc ARV từ các nguồn, đặc biệt thuốc qua BHYT chi trả đáp ứng với nhu cầu điều trị.

- Tăng cường dịch vụ xét nghiệm tải lượng HIV nhằm theo dõi định kỳ, phát hiện sớm thất bại điều trị ARV phác đồ bậc 1.

- Tiếp tục triển khai đánh giá và thực hiện giám sát kháng thuốc.

- Duy trì hệ thống kết nối, chuyển gửi người nhiễm HIV, đảm bảo tất cả người nhiễm HIV được phát hiện đều được tư vấn và chuyển tiếp thành công đến các cơ sở điều trị và chăm sóc HIV/AIDS.

- Giám sát chặt chẽ công tác tư vấn tuân thủ điều trị tại cơ sở; chú trọng tư vấn bệnh nhân trên 12 tháng, kịp thời phát hiện khi bệnh nhân có các biểu hiện nghi ngờ thất bại điều trị.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các cơ sở xây dựng kế hoạch thuốc ARV hằng năm, giai đoạn phù hợp và đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu thuốc cho

bệnh nhân tại các cơ sở điều trị.

- Tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật từ tuyến tỉnh về các hoạt động chuyên môn điều trị HIV/AIDS, công tác dự trữ, báo cáo thuốc ARV và cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh HIV/AIDS qua BHYT.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ trực tiếp cung cấp dịch vụ tại các cơ sở chăm sóc và điều trị HIV/AIDS bằng gửi đi đào tạo mới, đào tạo lại, tập huấn nâng cao hoặc tham gia các khóa đào tạo trực tuyến.

- Giám sát số liệu về tình hình duy trì, mất dấu điều trị tại từng cơ sở; theo dõi ca bệnh điều trị HIV/AIDS qua việc đánh giá việc thực hiện tư vấn của cán bộ Y tế, tuân thủ điều trị của người bệnh.

- Đảm bảo các bệnh viện có cung cấp dịch vụ điều trị HIV/AIDS tiếp tục ký hợp đồng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh HIV và các dịch vụ với BHYT và thanh toán được các dịch vụ điều trị HIV/AIDS qua Quỹ BHYT bao gồm thuốc ARV, xét nghiệm tải lượng HIV.

- Triển khai quy trình cung cấp xét nghiệm tải lượng vi rút HIV hỗ trợ và điều phối kết nối giữa các cơ sở điều trị và cơ sở xét nghiệm tải lượng vi rút; cung cấp xét nghiệm tải lượng vi rút qua BHYT và các nguồn viện trợ khác.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ Y tế làm công tác điều trị HIV/AIDS về sự cần thiết, quy trình thực hiện, kỹ năng tư vấn cho bệnh nhân xét nghiệm tải lượng vi rút HIV, sử dụng kết quả xét nghiệm tải lượng vi rút để phân tích, đánh giá chất lượng và hiệu quả.

- Tổng hợp, theo dõi số liệu về tiến độ thực hiện xét nghiệm tải lượng vi rút, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ phòng xét nghiệm.

- Điều trị ARV cho 422 người (Người lớn: 411, trẻ em: 11).

- Thực hiện 400 mẫu xét nghiệm tải lượng virus.

4.2. Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ sở điều trị HIV/AIDS và cơ sở chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn trong việc thực hiện các can thiệp phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; thực hiện tư vấn, lấy mẫu máu xét nghiệm HIV cho trường hợp phụ nữ mang thai đến khám, điều trị sinh con tại các bệnh viện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng kế hoạch dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; theo dõi, đánh giá hiệu quả chương trình lây truyền mẹ con và triển khai điều trị dự phòng lây truyền mẹ con và theo dõi cặp mẹ con.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con năm 2024.

- Tăng cường quản lý, xét nghiệm chẩn đoán sớm cho trẻ dưới 18 tháng tuổi sinh ra từ mẹ nhiễm HIV.

- Tư vấn xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai sớm, đảm bảo thuốc ARV cho phòng lây truyền từ mẹ sang con theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện 727 mẫu giám sát phát hiện cho phụ nữ mang thai.

4.3. Phối hợp Chương trình phòng, chống Lao/HIV

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa Chương trình phòng, chống HIV/AIDS và Chương trình phòng chống Lao năm 2024; phối hợp đảm bảo giới thiệu chuyển gửi bệnh nhân và điều trị đồng thời ARV và Lao; theo dõi điều trị Lao trong tất cả các lần bệnh nhân đến tái khám, lĩnh thuốc ARV; truyền thông về lợi ích của điều trị đồng nhiễm HIV và mắc Lao cũng như lợi ích của điều trị dự phòng mắc Lao bằng INH; tổng hợp số liệu theo dõi các trường hợp mắc Lao phát hiện nhiễm HIV và nhiễm HIV mắc Lao tại tất cả các cơ sở điều trị HIV và cơ sở điều trị Lao.

- Duy trì kết nối giữa các cơ sở khám điều trị Lao và cơ sở khám, điều trị HIV, củng cố cơ chế chuyển tiếp bệnh nhân. Đảm bảo giới thiệu chuyển gửi bệnh nhân và điều trị đồng thời ARV và Lao cho bệnh nhân lao/HIV; theo dõi điều trị lao trong tất cả các lần bệnh nhân đến tái khám, lĩnh thuốc ARV.

- Điều trị dự phòng bằng INH 20 người.

4.4. Đảm bảo 100% người nhiễm HIV có thẻ BHYT

- Tư vấn cho người bệnh về lợi ích của việc tham gia BHYT và sử dụng thẻ BHYT cho điều trị lâu dài trong điều trị HIV/AIDS.

- Thực hiện hỗ trợ mua thẻ BHYT, hỗ trợ đồng chi trả kinh phí sử dụng thuốc ARV cho bệnh nhân có thẻ BHYT theo chính sách của tỉnh đã ban hành.

- Mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV tại Thị Trấn và xã Æng Nua.

4.5. Điều trị viêm gan vi rút C cho người bệnh đồng nhiễm HIV/VGC

- Tiếp tục triển khai điều trị viêm gan vi rút C cho người đồng nhiễm HIV/VGC tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS từ nguồn Dự án Quỹ toàn cầu tài trợ và nguồn BHYT.

- Tiếp tục rà soát và triển khai điều trị viêm gan vi rút C cho người điều trị Methadone đồng nhiễm viêm gan C.

- Thực hiện điều trị viêm gan C cho 30 bệnh nhân

- Thực hiện 30 mẫu xét nghiệm tải lượng vi rút viêm gan C.

5. Nâng cao năng lực hệ thống phòng chống HIV/AIDS

- Tham gia đầy đủ các khóa đào tạo ngắn hạn do các cấp tổ chức.

- Thực hiện tập huấn cho cán bộ thực hiện, triển khai công tác phòng chống HIV/AIDS các tuyến tỉnh, huyện, xã gồm các nội dung: Tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV, đảm bảo chất lượng xét nghiệm, hướng dẫn quy trình lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu; can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS; dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; xây dựng kế hoạch, làm báo cáo và kỹ năng giám sát chương trình phòng, chống HIV/AIDS; chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.

6. Công tác giám sát

- Thực hiện quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 07/2023/TT-BYT ngày 04/4/2023 của Bộ Y tế.

- Thực hiện giám sát toàn diện các hoạt động dự phòng, điều trị HIV/AIDS tại tuyến huyện, xã hằng quý cụ thể: giám sát ca bệnh; giám sát dịch tễ học; giám sát công tác xét nghiệm; giám điều trị Methadone; thực hiện giám sát đột xuất khi có những phát sinh bất cập trong việc triển khai thực hiện chương trình phòng chống HIV/AIDS tại tuyến huyện, tuyến xã tại cộng đồng.

III. KINH PHÍ

Kinh phí phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 từ các nguồn: Cấp cho Phòng Y tế và Dự án Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS; Bảo hiểm Y tế; xã hội hóa; thu phí dịch vụ (người dân tự chi trả); các nguồn tài trợ, viện trợ và huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

- Là cơ quan thường trực phòng, chống HIV/AIDS có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, theo dõi việc giám sát thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết giao ban định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Sở Y tế, UBND huyện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động tài chính phù hợp với từng thời điểm cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai công tác truyền thông trực tiếp tại các thôn bản có điểm nóng về ma túy.

- Xây dựng kế hoạch triển khai mở rộng chương trình điều trị Methadone trên địa bàn huyện.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng các chính sách bảo trợ xã hội đối với người nhiễm HIV/AIDS trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hỗ trợ

người nghiện chích ma túy, gái mại dâm tái hòa nhập cộng đồng và tiếp cận với các nguồn lực xóa đói, giảm nghèo; vay vốn; học nghề.

3. Công an huyện

- Phối hợp với ngành y tế triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, trên địa bàn huyện theo quy định.

- Chỉ đạo công an các cấp phối hợp với các cơ sở y tế thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhập, rà soát, trao đổi danh sách bệnh nhân điều trị tại cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện để theo dõi, quản lý tại nơi cư trú.

- Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở phối hợp với các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn để đảm bảo an ninh, trật tự trong và xung quanh cơ sở điều trị; kịp thời hỗ trợ cơ sở điều trị giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Phối hợp với phòng Y tế, Trung tâm y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS; tham mưu UBND huyện cấp kinh phí cho Chương trình phòng chống HIV/AIDS.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - TT - TH huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và lĩnh vực hoạt động triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp về phòng, chống HIV/AIDS. Thường xuyên tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, đẩy mạnh hoạt động truyền thông trong tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

- Chủ trì cung cấp thông tin trên hệ thống thông tin nguồn phục vụ công tác tuyên truyền ở cơ sở về tình hình dịch và các hoạt động về phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các nhà nghỉ, cơ sở lưu trú.... phối hợp tuyên truyền và đảm bảo tính sẵn có, dễ tiếp cận đối với các sản phẩm bao cao su.

- Thường xuyên rà soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm hoạt động vi phạm trên không gian mạng, đặc biệt là mạng xã hội về thông tin cá nhân, xúc phạm kỳ thị người bị nhiễm HIV/AIDS.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Triển khai chương trình giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống HIV/AIDS trong các cơ sở giáo dục phù hợp với từng nhóm tuổi.

- Phối hợp với phòng y tế, Trung tâm y tế triển khai các buổi truyền thông

cho các thanh niên tại các nhà trường.

7. Bảo hiểm xã hội huyện

Phối hợp với ngành y tế hướng dẫn các đơn vị có cơ sở điều trị HIV/AIDS thực hiện việc khám, chữa bệnh và thanh toán dịch vụ điều trị HIV/AIDS qua quỹ Bảo hiểm Y tế.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tích cực tham gia “Phong trào toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

9. Đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ huyện

Truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho phụ nữ trên địa bàn huyện; phối hợp thực hiện các hoạt động can thiệp giảm tác hại trong nhóm phụ nữ có nguy cơ cao tại các nhà hàng, các dịch vụ vui chơi giải trí; phối hợp với ngành Y tế tuyên truyền vận động phụ nữ mang thai đi xét nghiệm HIV sớm để có cơ hội tiếp cận với chương trình dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

10. UBND các xã, thị trấn

Chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên địa bàn; tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; Chủ động đầu tư kinh phí cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn theo quy định hiện hành.

13. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ báo cáo kết quả phòng, chống HIV/AIDS 06 tháng đầu năm (trước 15/6/2024) và báo cáo năm (trước 15/01/2025 về UBND huyện qua Phòng Y tế).

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm 2024 trên địa bàn huyện Mường Ảng, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, yêu cầu cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đình Văn Sơn

